

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 183/2019/HNGĐ-ST.
Ngày 09 – 8 – 2019.
V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Như Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Hồng Thái.

Ông Nguyễn Cẩm Lụa.

- Thư ký phiên toà: Ông Lý Sơn Thanh Phong. Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 09 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 105/2019/TLST – HNGĐ, ngày 23 tháng 5 năm 2019, về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2019/QĐXXST - HNGĐ, ngày 07 tháng 7 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số: 70/2019/QĐST – DS ngày 22 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hoài T. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực 3, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện gửi Tòa án và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Nguyễn Hoài T trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị N chung sống với nhau vào năm 2011 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống từ đó cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nữa. Anh và chị Nguyễn Thị N đã ly thân từ năm 2018 đến nay.

Về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Kim L, sinh ngày 23/7/2012 và Nguyễn Khánh N, sinh ngày 06/01/2017. Hiện nay cháu L đang sống chung với anh, còn cháu N đang sống với chị N.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Nay anh Nguyễn Hoài T yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hoài T yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị N.

Về con chung: Anh Nguyễn Hoài T yêu cầu được nuôi con chung tên Nguyễn Kim L, sinh ngày 23/7/2012; còn con chung tên Nguyễn Khánh N, sinh ngày 06/01/2017 giao cho chị Nguyễn Thị N nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa anh Nguyễn Hoài T giữ nguyên yêu cầu như trước đây.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn chị Nguyễn Thị N đã được tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng đều vắng mặt, nên chưa trình bày ý kiến và đưa ra yêu cầu của mình.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị N vắng mặt không có lý do.

Kèm theo đơn khởi kiện, anh Nguyễn Hoài T có nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ là Giấy chứng nhận kết hôn giữa anh và chị Nguyễn Thị N (bản chính) và giấy khai sinh của 02 con chung (bản sao); Chị Nguyễn Thị N không có giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Hoài T và chị Nguyễn Thị N chung sống với nhau vào năm 2011 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên quan hệ hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận là hợp pháp. Thời gian chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, trong cuộc sống không phù hợp tính tình, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, khi có mâu thuẫn anh chị đã không tạo điều kiện hàn gắn mà để mâu thuẫn kéo dài ngày càng trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Tòa án cũng đã tạo điều kiện hòa giải nhằm động viên cho anh chị đoàn tụ nhưng chị Nguyễn Thị N không đến Tòa án nên không hòa giải được, tại phiên tòa anh Nguyễn Hoài T vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn trong hôn nhân của anh chị đã thật sự trầm trọng, cuộc sống chung nếu kéo dài sẽ không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho anh Nguyễn Hoài T được ly hôn với chị Nguyễn Thị N.

[2] *Về con chung*: có 02 con chung tên Nguyễn Kim L, sinh ngày 23/7/2012 và Nguyễn Khánh N, sinh ngày 06/01/2017. Hiện nay cháu L đang sống chung với anh, còn cháu Như đang sống với chị N. Anh Nguyễn Hoài T yêu cầu được nuôi con chung tên Nguyễn Kim L, sinh ngày 23/7/2012; còn con chung tên Nguyễn

Khánh N, sinh ngày 06/01/2017 giao cho chị Nguyễn Thị N nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con; chị Nguyễn Thị N cũng không có ý kiến. Xét về điều kiện hai con chung đã được cha mẹ là anh Nguyễn Hoài T và chị Nguyễn Thị N phân chia trách nhiệm nuôi dưỡng từ khi ly thân đến nay, cuộc sống của các cháu theo sự thoả thuận của anh chị đã ổn định, chị Nguyễn Thị N cũng không thể hiện ý kiến nào khác trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, quyết định giao con chung tên Nguyễn Kim L, sinh ngày 23/7/2012 cho anh Nguyễn Hoài T được quyền nuôi dưỡng; còn con chung tên Nguyễn Khánh N, sinh ngày 06/01/2017 giao cho chị Nguyễn Thị N được quyền nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Hoài T và chị Nguyễn Thị N chưa ai phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do chưa có yêu cầu.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh Nguyễn Hoài T khai không có, chị Nguyễn Thị N cũng chưa có ý kiến nên Hội đồng xét xử chưa xem xét. Nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết thành một vụ án khác theo quy định.

[4] *Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn*: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc anh Nguyễn Hoài T phải chịu.

[5] Đối với chị Nguyễn Thị N dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập đến dự phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Nguyễn Hoài T được ly hôn với chị Nguyễn Thị N.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Hoài T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Kim L, sinh ngày 23/7/2012. Chị Nguyễn Thị N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Khánh N, sinh ngày 06/01/2017. Anh Nguyễn Hoài T và chị Nguyễn Thị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không sống chung với mình mà không ai được quyền cản trở.

3. Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn: Buộc anh Nguyễn Hoài T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Chuyển 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm

ứng án phí anh Nguyễn Hoài T đã nộp theo biên lai thu số 0020344 ngày 21/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

4. Anh Nguyễn Hoài T được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng chị Nguyễn Thị N vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vị Thanh;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- UBND phường IV, TP. Vị Thanh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Như Nguyệt